

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2024/HS-ST

Ngày: 22-3-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thu Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Ngọc Phương

Ông Lê Văn Công

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2024/HSST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. **Lê Khánh H**, sinh năm 1998 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: **4 khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương**; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông **Lê Văn Đ** và bà **Lê Thị Hồng H1**.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/6/2023, có mặt tại phiên tòa.

2. **Lê Trần Hoàng T**, sinh năm 2000 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: **Khu phố H, phường A, thị xã T, tỉnh Tây Ninh**; tạm trú: **khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương**; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông **Lê Tiến D** và bà **Trần Thị Tô U**.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/6/2023, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: **Phạm Ngọc H2**, sinh năm 2002; nơi đăng ký hộ khẩu: **125A khu phố H, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương**, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người làm chứng:

Sơn Thị M, sinh năm 1998, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên **Lê Trần Hoàng T** rủ bạn là **Lê Khánh H** tham gia chiếm đoạt tài sản của người khác thì **H** đồng ý. Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 16/6/2023, **H** bắt xe Grap tới nhà của **T** tại khu phố T, phường D, thành phố D để gặp **T**. Tại đây, **T** giao xe mô tô biển số 59T1-253.69 của **T** cho **Hồng điều k** chở **T** ngồi sau đi tìm kiếm tài sản để chiếm đoạt. Khi cả hai đi đến trước số nhà: A, đường 22 tháng 12, khu phố H, phường T, thành phố T thì phát hiện bà **Phạm Ngọc H2**, sinh năm 2002; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 125A khu phố H, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương đang điều khiển xe mô tô chạy cùng chiều phía trước, trên tay bà **H2** cầm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax. Khi bà **H2** dừng lại nghe điện thoại thì **Hồng điều k** khiển xe mô tô chạy tới áp sát bên trái xe mô tô của bà **H2**, **T** ngồi phía sau dùng tay phải nhanh chóng giật lấy điện thoại di động của bà **H2** rồi **Hồng điều k** khiển xe mô tô tăng tốc bỏ chạy về hướng ngã tư D, thuộc phường H, thành phố T. Bị giật điện thoại, bà **H2** tri hô và điều khiển xe mô tô đuổi theo, khi đuổi đến trước cơ sở T3: 515 khu phố H, phường H, thành phố T thì được người dân hỗ trợ bắt giữ **T** và **H** đồng thời trình báo cho Công an phường T xử lý.

Tang vật thu giữ:

- 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone 12 Promax, màu xanh, 128Gb.
01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu đen, biển số: 59T1 - 253.69; 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone 12 Promax, màu xanh, 128Gb, thu giữ của **Lê Trần Hoàng T**; 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone 13 Promax, màu xanh, 128Gb, thu giữ của **Lê Khánh H** và 01 (một) đoạn kim loại màu vàng có chiều dài 12cm.

Căn cứ Biên bản định giá tài sản và Kết luận định giá tài sản ngày 22/6/2023 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự thành phố T kết luận: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, dung lượng 128GB, màu xanh bị chiếm đoạt trong vụ án có trị giá là 14.500.000 đồng (Mười bốn triệu năm trăm ngàn đồng).

Bản Cáo trạng số 27/CT-VKS-TA ngày 23/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo:

Lê Khánh H và **Lê Trần Hoàng T** về tội Cướp giật tài sản theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo:

Lê Khánh H từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù cho tội Cướp giật tài sản.

Lê Trần Hoàng T từ 03 (ba) năm 03 (ba) tháng đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù cho tội Cướp giật tài sản

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, dung lượng 128GB, màu xanh là tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án, quá trình điều tra xác định thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bà **Phạm Ngọc H2** nên Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố T** trả lại cho bà **H2** là có căn cứ.

Đối với 01 (một) điện thoại di động Iphone 12 Promax, màu xanh, 128Gb thu giữ của **Lê Trần Hoàng T**, 01 (một) điện thoại di động Iphone 13 Promax, màu xanh, 128Gb thu giữ của **Lê Khánh H**, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của bị cáo **T** và bị cáo **H**. Các bị cáo đã sử dụng điện thoại làm phương tiện liên lạc khi phạm tội nên cần tịch thu, sung công quỹ Nhà nước.

Đối với xe mô tô biển số 59T1-253.69 các bị cáo sử dụng tại thời điểm phạm tội. Quá trình điều tra **T** khai nhận mua của đối tượng không rõ lai lịch, địa chỉ trên mạng xã hội Facebook với giá 10.000.000 đồng vào khoảng tháng 01/2023. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh và xác định xe mô tô trên hiệu Yamaha, có số khung: RLCE1S9206Y004835 không đổi; số máy bị đục sửa nhiều lần không đọc được số nguyên thủy. Cơ quan điều tra tiến hành tra cứu số khung RLCE1S9206Y004835 nhưng không ra thông tin chủ sở hữu; tra cứu biển số 59T1-253.69 xác định biển số này được cấp cho xe mô tô loại Honda Vision, có số khung: RLHJF3309CY086270, số máy: JF33E0086326 do bà **Nguyễn Thị Thu B**, địa chỉ: **G N, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh** đứng tên chủ sở hữu. Quá trình điều tra xác định bà **Nguyễn Thị Thu B** đang định cư ở Hoa Kỳ nên chưa làm việc được. Nhận thấy, xe mô tô Yamaha được gắn biển số 59T1-253.69 chưa rõ nguồn gốc, chủ sở hữu nên cần giao lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố T** tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Đối với 01 (một) đoạn kim loại màu vàng có chiều dài 12cm, quá trình điều tra các bị cáo **Lê Trần Hoàng T**, **Lê Khánh H** khai nhận cướp giật vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 16/6/2023 trên tuyến **đường B thuộc khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương**. Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT **công an thành phố D** đã có công văn đề nghị Cơ quan CSĐT **Công an thành phố T** tiến hành xử lý chung đồng thời xác định “từ ngày 16/6/2023 đến nay, Cơ quan CSĐT **Công an thành phố D** chưa tiếp nhận trình báo của người dân liên quan đến vụ việc bị chiếm đoạt trên tuyến **đường B thuộc khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương**”. Cơ quan CSĐT **Công an thành phố T** tiến hành điều tra nhưng đến nay chưa xác định được người bị hại nên chưa có căn cứ để xử lý. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố T** sẽ tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng theo nội dung cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Các bị cáo đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên, cơ quan điều tra và Viện kiểm sát đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là phù hợp với quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về sự vắng mặt của bị hại: Bị hại có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Nên việc vắng mặt của bị hại không gây trở ngại cho việc xét xử và phù hợp với quy định Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại.

[3] Về hành vi của các bị cáo: Qua tranh tụng tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận khoảng 15 giờ 00 phút ngày 16/6/2023, tại khu vực trước số nhà: **A, đường B tháng A, khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương**, Lê Khánh Hồng điều khiển xe mô tô biển số 59T1-253.69 chở **Lê Trần Hoàng T** ngồi phía sau áp sát, nhanh chóng cướp giật chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax trị giá 14.500.000 đồng của bà **Phạm Ngọc H2** thì bị phát hiện bắt quả tang. Trong vụ án này, **Lê Khánh H** và **Lê Trần Hoàng T** là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Như vậy, Cáo trạng số 27/CT-VKS-TA ngày 23/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố:

Bị cáo **Lê Khánh H** và bị cáo **Lê Trần Hoàng T** về tội Cướp giật tài sản theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

[4] Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự địa phương. Các bị cáo là những người trẻ, khỏe nhưng vì lười lao động lại muốn có tiền tiêu xài. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện và mong muốn chiếm đoạt được tài sản của người bị hại. Do đó, cần xử phạt các bị cáo mức án phù hợp với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện để răn đe và giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Về đồng phạm và vai trò của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án có đồng phạm nhưng ở mức giản đơn. Căn cứ Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật hình sự để phân hóa vai trò, cá thể hóa trách nhiệm hình sự của từng bị cáo. Trong vụ án này các bị cáo có vai trò ngang nhau.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả lại bị hại, bị hại có đơn xin bãi nại cho các bị cáo. Bị cáo **Lê Khánh H** có nhiều giấy khen trong công tác phòng, chống tội phạm tại địa phương đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đề nghị xử phạt các bị cáo mức hình phạt như trên là có căn cứ, phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo và đã cân nhắc đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ của từng bị cáo nên được chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, dung lượng 128GB, màu xanh là tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố T** trả lại cho bà **H2** là có căn cứ.

Đối với 01 (một) điện thoại di động Iphone 12 Promax, màu xanh, 128Gb thu giữ của **Lê Trần Hoàng T**, 01 (một) điện thoại di động Iphone 13 Promax, màu xanh, 128Gb thu giữ của **Lê Khánh H**, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của các bị cáo **T** và bị cáo **H**. Các bị cáo đã sử dụng điện thoại làm phương tiện liên lạc khi phạm tội nên cần tịch thu, sung công quỹ Nhà nước.

Đối với xe mô tô biển số 59T1-253.69 các bị cáo sử dụng tại thời điểm phạm tội được bị cáo **T** mua của đối tượng không rõ lai lịch, địa chỉ trên mạng xã hội Facebook với giá 10.000.000 đồng vào khoảng tháng 01/2023. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh qua đó xác định xe mô tô trên hiệu Yamaha, có số khung: RLCE1S9206Y004835 không đổi; số máy bị đục sửa nhiều lần không đọc được số nguyên thủy. Cơ quan điều tra tiến hành tra cứu số khung RLCE1S9206Y004835 nhưng không ra thông tin chủ sở hữu; tra cứu biển số 59T1-253.69 xác định biển số này được cấp cho xe mô tô loại Honda Vision, có số khung: RLHJF3309CY086270, số máy: JF33E0086326 do bà **Nguyễn Thị Thu B**, địa chỉ: **G N, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh** đứng tên chủ sở hữu. Hiện bà **Nguyễn Thị Thu B** đang định cư ở Hoa Kỳ nên chưa làm việc được. Do đó, cần giao xe mô tô Yamaha được gắn biển số 59T1-253.69 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố T** tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Đối với 01 (một) đoạn kim loại màu vàng có chiều dài 12cm, quá trình điều tra các bị cáo **Lê Trần Hoàng T**, **Lê Khánh H** khai nhận cướp giật vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 16/6/2023 trên tuyến **đường B thuộc khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương**. Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT **Công an thành phố D** đã có công văn đề nghị Cơ quan CSĐT **Công an thành phố T** tiến hành xử lý chung đồng thời xác định “từ ngày 16/6/2023 đến nay, Cơ quan CSĐT **Công an thành phố D** chưa tiếp nhận trình báo của người dân liên quan đến vụ việc bị chiếm đoạt trên tuyến **đường B thuộc khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương**”. Cơ quan CSĐT **Công an thành phố T** tiến hành điều tra nhưng đến nay chưa xác định được người bị hại. Do đó cần giao Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố T** sẽ tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 106 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo **Lê Khánh H** và bị cáo **Lê Trần Hoàng T**.

- Căn cứ Điều 136, Điều 292 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo **Lê Khánh H** và bị cáo **Lê Trần Hoàng T** phạm tội “Cướp giật tài sản”.

1.1 Xử phạt bị cáo **Lê Khánh H** 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/6/2023;

1.2. Xử phạt bị cáo **Lê Trần Hoàng T** 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/6/2023;

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động Iphone 12 Promax màu xanh, 128Gb, số IMEI 354692278376815 đã bị biến dạng mặt lưng phía sau bị bể, thu giữ của bị cáo **Lê Trần Hoàng T**,

- 01 (một) điện thoại di động Iphone 13 Promax, màu xanh, 128Gb, số IMEI 351678919505949 đã bị biến dạng mặt lưng phía sau bị bể, có 01 mắt camera sau bị bể phần mặt kính, thu giữ của bị cáo **Lê Khánh H**.

Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố T** tiếp tục điều tra, xác minh, xử lý đối với 01 (một) xe mô tô 02 bánh, nhãn hiệu YAMAHA, mang biển kiểm soát 59T1-253.69, có số khung RLCE1S9206Y004835, số máy: đục sủa (không đọc được), xe không có gương chiếu hậu.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/01/2024 giữa **Công an thành phố T** và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thuận An).

Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố T** tiếp tục điều tra, xác minh, xử lý đối với 01 (một) dây kim loại màu vàng có thành phần kim loại: Vàng (Au) 59,97%; Bạc (Ag): 18,12%; **Đ1** (Cu): 21,58% được chứa trong 01 hộp hình chữ nhật bằng nhựa, được niêm phong trên nắp hộp có chữ ký của Điều tra viên **Đặng Huy T1**, chữ ký của cán bộ điều tra **Vũ Tử L**, chữ ký của người chứng kiến **Nguyễn An T2**, chữ ký của bị cáo **Lê Trần Hoàng T**.

(Theo biên bản giao nhận tài sản số 79/.../BBBG ngày 23/02/2024 giữa Công an thành phố T và Kho bạc Nhà nước thành phố T) có bảng kê chi tiết tài sản giao nhận.

4. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Khánh H và bị cáo Lê Trần Hoàng T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Chánh án;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu:HS,THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Thu Thảo